

Số: /BC-UBND

Hoàng Kim, ngày tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Việc thực hiện Nghị định 150/2006/NĐ-CP; Nghị định 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành pháp lệnh Cựu chiến binh Việt Nam và Thông tư số 03/2020/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động – TBXH về chính sách người có công đối với Cựu chiến binh.

*** Đặc điểm tình hình địa phương:**

- Xã Hoàng kim phía Bắc giáp Tây Bắc huyện Hoàng hóa là một vị trí chiến lược quan trọng, có đường 1A, đước sắt Bắc – Nam, tỉnh lộ số 5 nối Hoàng hóa với Thiệu Hóa, Đông Sơn, Quốc lộ 15, Bến phà 2. Vì vậy trong suốt 2 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ xã Hoàng Kim đảm nhiệm những nhiệm vụ hết sức nặng nề nhưng cũng rất vẻ vang.

- Nơi tiếp nhận, tập kết, chung chuyển hàng hóa, vũ khí khí tài, quân trang quân dụng, lương thực thực phẩm của Nhà nước và Quân đội.

- Là nơi dừng chân đóng quân của nhiều đơn vị bộ đội, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến hành quân qua. Đảng bộ và nhân dân xã Hoàng Kim góp nhiều công sức cùng lực lượng bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, các cơ quan Trung Ương, tỉnh, huyện đóng trên địa bàn, phối hợp chiến đấu, phục vụ chiến đấu đã anh dũng kiên cường bảo vệ vững chắc các mục tiêu, các tuyến giao thông. Cùng quân dân cả nước giành thắng lợi hoàn toàn trong 2 cuộc kháng chiến.

Trải qua 2 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, Hoàng Kim là địa phương có số lượng đối tượng chính sách và người có công tương đối đông. Tính đến thời điểm tháng 7 năm 2023, địa phương đang quản lý 370 đối tượng Cựu chiến binh.

Trong đó có 120 đối tượng CCB tham gia kháng chiến trước 30 tháng 4 năm 1975. Số còn lại là 250 đi sau 30 tháng 4 năm 1975. Hiện đang hưởng chế độ thẻ BHYT là 247 đối tượng, còn 06 đối tượng đủ điều kiện chưa được hưởng, lý do: chưa có quyết định. Số không đủ điều kiện hưởng là 123 đồng chí do không tham gia biên giới hải đảo.

PHẦN I

Kết quả tổ chức thực hiện Nghị định và hướng dẫn thi hành pháp lệnh Cựu chiến binh Việt Nam

I. Công tác lãnh chỉ đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định 150 và Nghị định 157 của Chính phủ; Thông tư số 03 của Bộ LĐ-TBXH và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng; sự điều hành của UBND xã, sự giám sát của HĐND; sự phối hợp thực hiện của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và sự tham gia ủng hộ nhiệt tình của toàn thể cán bộ và nhân dân trong xã đặc biệt là sự thống nhất đoàn kết tâm huyết của các thành viên trong tổ chức Hội CCB xã vì vậy công tác Hội trên địa bàn xã được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Nhà nước. Hội cựu Chiến binh luôn làm tốt công tác phối kết hợp với công chức chính sách để tuyên truyền những chủ trương chính sách mới của Đảng và Nhà nước quan tâm đến quyền lợi của CCB. Xác định đây là trách nhiệm của cấp ủy Đảng, Chính quyền từ xã đến thôn đối với việc thực hiện Nghị định nhằm xây dựng lực lượng Cựu chiến binh trong sạch, vững mạnh trong hệ thống chính trị của Đảng.

Đảng ủy, UBND xã đã chỉ đạo cho các ngành, các đoàn thể, các đơn vị thôn; đặc biệt là chỉ đạo Cựu chiến binh xã, Hội đồng chính sách xã, trực tiếp là công chức Lao động thương binh xã hội triển khai Nghị định 150/2006 và Nghị định 157; Thông tư số 03 của Bộ LĐTBXH rõ ràng, để hiểu nhất đến Hội cựu chiến binh của xã để nắm bắt được chế độ của Đảng Nhà nước quan tâm đến người có công nói chung, cựu chiến binh nói riêng.

Tại Nghị định 150/2006 của Chính phủ quy định đối tượng cựu chiến binh được hưởng chế độ Bảo hiểm y tế và chế độ Mai táng phí bằng 10 tháng lương tối thiểu là những người tham gia kháng chiến trước 30/4/1975.

Nghị định 157/2016 so với Nghị định 150/2006 thì Nghị định 157 mở rộng đối tượng thời gian tham gia kháng chiến. Cựu chiến binh tham gia kháng chiến từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước hoặc tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau 30/4/1975 được hưởng chế độ bảo hiểm y tế, khi từ trần được hưởng chế độ mai táng phí theo quy định của luật về bảo hiểm xã hội hiện hành...

Thông tư 30/2020/TT-BLĐTBXH quy định chế độ về BHYT, chế độ mai táng phí và chế độ trợ cấp khi thôi làm công tác Hội.

1. Công tác tuyên truyền những nội dung chủ yếu của Nghị định và các văn bản liên quan; kiện toàn Hội đồng chính sách (HĐCS).

UBND xã triển khai đến các đoàn thể chính trị xã hội, cán bộ, công chức có liên quan, đài truyền thanh xã, các thôn thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn để cán bộ nhân dân, hội viên Hội cựu chiến binh biết

để thực hiện các chính sách, quyền lợi của hội viên mình, minh bạch, đúng người, đúng đối tượng. Không bỏ sót đối tượng cũng như quyền lợi được hưởng.

Kiện toàn Hội đồng chính sách xã khi có sự thay đổi thành viên do chuyển đổi vị trí công tác, nghỉ chế độ... để phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong việc thực hiện chính sách. Từ năm 2021 đến tháng 7/2023, lãnh đạo chủ chốt có sự thay đổi. Mỗi một lần thay đổi lãnh đạo hoặc thành viên trong Hội đồng chính sách xã công chức chính sách đã tham mưu cho UBND xã ban hành Quyết định kiện toàn Hội Đồng Chính sách xã. Quyết định Lưu Văn thư một bản và 01 bản gửi về Phòng LĐTBXH huyện quản lý theo dõi.

2. Xây dựng kế hoạch, triển khai hướng dẫn thống nhất phương pháp các bước tiến hành trong thực hiện nghị định 157 sửa đổi Nghị định 150/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành pháp lệnh Cựu chiến binh Việt Nam; Thông tư số 30 của Bộ LĐTBXH. Trách nhiệm chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện của các thành viên HĐCS:

UBND xã Hoàng Kim xây dựng kế hoạch triển khai nội dung của Nghị định 150/2006 và Nghị định 157/2016 và các văn bản hướng dẫn của cấp trên liên quan đến chế độ quyền lợi của Cựu chiến binh đến thành viên Hội đồng chính sách và chi Hội trưởng Hội cựu chiến binh 6 thôn, các thành viên Cựu chiến binh nắm được quy định, quyền lợi, đối tượng được hưởng rõ ràng cụ thể nhất từ đó so sánh sự khác nhau giữa Nghị định 150/2006 và Nghị định 157/2016 sửa đổi bổ sung những gì tại Nghị định 150; Thông tư 03 của Bộ LĐTBXH. Đặc biệt công chức chính sách phải là người nghiên cứu nắm rõ nội dung của Nghị định để hướng dẫn hội viên Hội cựu chiến binh thực hiện các chế độ chính sách theo quy định.

II. Kết quả cụ thể trong 5 năm thực hiện Nghị định 157 (từ năm 2018 đến 2023):

1. Công tác rà soát đối tượng (tổng số các đối tượng):

Thực hiện Nghị định 150/2006, Nghị định 157/2016 về việc thi hành pháp lệnh về Cựu chiến binh; Thông tư số 03 của Bộ LĐTBXH và các văn bản hướng dẫn của cấp trên, UBND xã Hoàng Kim đã tiến hành rà soát đối tượng hưởng theo quy định của Nghị định.

Tổng đối tượng cựu chiến binh là 407 cán bộ Hội viên. Trong đó có 03 hội viên tham gia kháng chiến chống Pháp, 120 Hội viên tham gia kháng chiến chống Mỹ. Hội viên nhập ngũ sau 30/4/1975 là 250 hội viên; Có 03 sỹ quan cao cấp, Hưu trí là 04 hội viên, Bệnh binh mất sức lao động là 24 Hội viên, Thương binh là 37 hội viên. Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học dioxin là 6 hội viên; Nhìn chung các hội viên rất năng nổ và tích cực trong các hoạt động của Hội.

2. Phân công trách nhiệm, hướng dẫn đối tượng lập hồ sơ, phối hợp giữa đối tượng, gia đình với thôn, công chức chính sách với các tổ chức (Quân sự; CCB) ngành liên quan, việc giải quyết các khó khăn vướng mắc:

Sau khi tiếp nhận các văn bản hướng dẫn của cấp trên, Hội đồng chính sách xã hợp phân công thành viên trong Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo quy định, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng thành viên Hội đồng, nhưng chủ yếu vẫn là công chức chính sách hướng dẫn biểu mẫu, nội dung thực hiện BHYT, chế độ mai táng phí khi hội viên Hội cựu chiến binh từ trần đến Chủ tịch Hội CCB xã và Chỉ huy trưởng quân sự xã. Các thành viên của hội sẽ liên hệ với chủ tịch Hội cựu chiến binh để nhận biểu mẫu, kê khai và nộp hồ sơ về chủ tịch Hội hoặc xã Đội trưởng làm BHYT cho những người tham gia kháng chiến sau 30/4/1975 như đối tượng 62/cp...

Chủ tịch Hội cựu chiến binh, xã đội trưởng kiểm tra hồ sơ đầy đủ theo hướng dẫn thì nộp về Công chức chính sách xã tổng hợp và tham mưu cho Hội đồng chính sách hợp xét duyệt, niêm yết công khai 7 đến 10 ngày không có ý kiến gì thì tổng hợp, trình cấp trên cụ thể là Phòng LĐTBXH xem xét giải quyết chế độ theo quy định. Nếu không đủ điều kiện thì thông báo đối tượng, xác minh là rõ báo cáo cấp trên xin ý kiến chỉ đạo.

3. Bảo đảm dân chủ công khai, đúng đối tượng tiêu chuẩn, thời gian quy định:

Đảm bảo.

4. Việc xử lý các hành vi vi phạm trong thực hiện nghị định (thay đổi hồ sơ, không đúng đối tượng, sai lệch thời gian...):

Không có.

5. Kết quả hàng năm các đối tượng được giải quyết các chế độ theo quy định:

Việc thực hiện chế độ bảo hiểm y tế khám chữa bệnh cho Cựu chiến binh, tổ chức tang lễ, thực hiện chế độ mai táng phí cho cựu chiến binh từ trần luôn được triển khai nhanh chóng, đầy đủ kịp thời, đúng quy định.

- Số CCB được hưởng chế độ theo QĐ 142: 79 người

- Số CCB được hưởng chế độ theo QĐ 62: 94 người

- Số CCB là thương, bệnh binh, chất độc hóa học: 67 người. Chế độ chính sách đối với đối tượng này luôn được đảm bảo đầy đủ, kịp thời

- Chế độ BHYT đối với cựu chiến binh quy định tại khoản 2 điều 1 nghị định 157/2016/NĐ-CP.

- Chế độ BHYT đối tượng CCB theo Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của luật BHYT là 173 đối tượng.

- Trình tự xác định quản lý và cấp thẻ BHYT đối với cựu chiến binh thực hiện như người có công với cách mạng theo quy định tại khoản 1 điều 4 thông tư số 25/2016/TT-BLĐTBXH ngày 26/7/2016 của LĐTBXH.

- Chế độ mai táng phí đối với CCB quy định tại khoản 2 điều 1 nghị định 157/2016/NĐ-CP từ năm 2018 đến tháng 7/2023, có 13 đối tượng. Hồ sơ thủ tục xét hưởng chế độ mai táng phí theo quy định. Hầu hết các hội viên được xã đội cấp phát quyết định hưởng trợ cấp 1 lần của Bộ tư lệnh quân khu 4 đầy đủ nên việc thực hiện chế độ mai táng phí cho hội viên cựu chiến binh khi từ trần đều có căn cứ nên Hội đồng chính sách thống nhất cao và ký duyệt khi trình ký hồ sơ cho các Hội viên Cựu chiến binh.

6. Kết quả thực hiện hướng dẫn mới về thực hiện chế độ, chính sách đối với CCB từ 01/4/2020 quy định tại Thông tư 03 của Bộ LĐTBXH về bảo hiểm y tế, mai táng phí và trợ cấp khi thôi công tác của Cán bộ Hội CCB:

- Tổng số đối tượng CCB được hưởng BHYT là 247 đối tượng
- + Đã được hưởng là : 247 đối tượng
- + Số chưa được hưởng là : 0 đối tượng.
- Tổng số cựu chiến binh từ trần : 13 đối tượng,
- Gia đình người thân nhận mai táng phí: 13 đối tượng
- + Tồn đọng: 0 người chưa được hưởng MTP cựu chiến binh.
- + Thực hiện đúng quy định: 13 đối tượng; Thực hiện sai: không có.

Chế độ trợ cấp thôi công tác Hội CCB quy định tại khoản 5 điều 1 nghị định 157/2016/NĐ-CP.

Số cán bộ cựu chiến binh được hỗ trợ khi nghỉ công tác là: 01 người; kinh phí hỗ trợ thực hiện đúng quy định hiện hành.

7. Công tác kiểm tra giám sát ở cơ sở, phát hiện cần chấn chỉnh những sai sót vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định:

Được thực hiện kịp thời, thường xuyên.

8. Hệ thống sổ sách đăng ký theo dõi, quản lý các đối tượng:

Có sổ theo dõi, quản lý các đối tượng cựu chiến binh được hưởng chế độ BHYT, mai táng phí theo quy định.

9. Công tác sơ, tổng kết rút kinh nghiệm:

Công tác sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đối với việc thực hiện Nghị định 150, Nghị định 157 đối với cựu chiến binh được tổ chức lồng ghép với các Hội nghị của UBND xã, trong đó có đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, khó khăn khi thực hiện các chế độ đối với Cựu chiến binh để có giải pháp, đề xuất hợp lý góp phần thực hiện tốt hơn nữa pháp lệnh ưu đãi cựu chiến binh.

III. Những hạn chế bất cập:

1. Nhận thức của cấp ủy, chính quyền Hội đồng chính sách, các thành viên Hội đồng chính sách trong thực hiện nghị định của chính phủ.

- Một số thành viên trong hội đồng chính sách có thời điểm còn chưa chủ động tìm hiểu các văn bản hướng dẫn, các quy định của các cấp trong việc giải quyết chế độ có liên quan cho đối tượng được thụ hưởng.

- Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách cho các đối tượng cũng như các tầng lớp nhân dân có thời điểm chưa kịp thời.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện nghị định của các cấp, vai trò tham mưu của Hội đồng chính sách xã, Công chức CSXH.

- Công tác tham mưu của Hội đồng chính sách, việc phối hợp tham mưu giữa các công chức chuyên môn, các ngành có liên quan có thời điểm chưa kịp thời gây ảnh hưởng một phần đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện.

3. Trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội từ xã đến thôn và đối tượng, gia đình đối tượng trong thực hiện nghị định, việc xử lý sai phạm.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội từ xã đến thôn có thời điểm còn chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ gây ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nghị định.

- Một số đối tượng, gia đình đối tượng có thời điểm còn chưa nắm rõ các quy định của nghị định nên còn khó khăn trong việc phối hợp với chính quyền, Hội đồng chính sách xã trong giải quyết chế độ cho đối tượng.

IV. Đánh giá chung:

Trong những năm qua, Chế độ chính sách ưu đãi cựu chiến binh luôn được các hội viên quan tâm thực hiện. Việc làm thẻ cấp phát thẻ BHYT đến thành viên cựu chiến binh kịp thời tạo điều kiện cho công tác khám chữa bệnh. Hội viên tuổi càng cao việc cấp phát thẻ từ năm 2018 đến 31/12/2022 không phải đổi cấp lại đồng loạt mà những thẻ bảo hiểm y tế của Hội viên nào rách nát, mất thẻ thì báo lại cán bộ chính sách xã làm đơn đề nghị cấp đổi lại thời gian tối đa trong tuần là đã nhận được thẻ. Từ ngày 01/01/2023 thực hiện đồng bộ dữ liệu dân cư sử dụng Căn cước công dân gắn chip để đi khám chữa bệnh nên thẻ BHYT ko cần đề nghị cấp lại, cấp mất, tạo điều kiện cho hội viên không phải đi lại nhiều lần.

Chế độ mai táng phí cũng thực hiện rất rõ ràng rành mạch. Trường hợp cựu chiến binh hưởng nhiều chế độ thì giải quyết quyền lợi cao nhất. Đối với cựu chiến binh từ trần không hưởng Bảo hiểm xã hội thì giải quyết mai táng phí bằng 10 tháng lương tối thiểu theo luật bảo hiểm. Việc kê khai hồ sơ rất thuận tiện vì đối tượng đều có các mốc thời gian nhập ngũ, xuất ngũ, đơn vị... quản lý tại sổ theo dõi của Chủ

tịch cực chiến binh xã và quan trọng nhất là có quyết định hưởng trợ cấp 1 lần làm căn cứ.

Khi Hội viên của cựu chiến binh ốm đau được thăm hỏi tặng quà nhằm chia sẻ, động viên người lính trong cuộc sống đời thường. Các hoạt động của Hội phải xuất phát từ nguyện vọng quyền và lợi ích chính đáng của hội viên, luôn quan tâm chăm lo đến đời sống tinh thần, vật chất của đội ngũ cán bộ, hội viên.

Chú trọng việc nhân rộng cá nhân và các tập thể điển hình tiên tiến hoạt động sáng tạo hiệu quả; Tăng cường công tác kiểm tra giám sát trong các hoạt động của Hội. Có sự phối hợp chặt chẽ với Chính quyền, MTTQ, các ngành đoàn thể và nhân dân trong hoạt động của Hội. Chú trọng xây dựng tổ chức Hội trong sạch vững mạnh, xây dựng và nâng cao trình độ năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội, nhất là cán bộ chủ chốt của tổ chức Hội, Chi hội.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI

I. Một số nhiệm vụ trọng tâm và biện pháp khắc phục những mặt còn yếu trong thời gian tới:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến nắm vững nội dung nghị định, thông tư.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản hướng dẫn, các quy định của các cấp, các ngành có liên quan để tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, thôn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của xã, các trang Facebook, Fanpage của các tổ chức chính trị - xã hội, Zalo nhóm của các thôn.

- Tuyên truyền trực tiếp tại các hội nghị của các tổ chức, hội nghị thôn.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy – chính quyền; Phối hợp của các ban, ngành, Đoàn thể trong thực hiện nghị định.

- Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng từ xã đến thôn trong việc chỉ đạo tổ chức thực hiện nghị định.

- Tăng cường hơn nữa công tác phối hợp giữa các ban, ngành, Đoàn thể trong việc thực hiện nghị định, đảm bảo giải quyết chế độ cho đối tượng một cách nhanh và thuận lợi, đảm bảo các quy định của các ngành, các cấp.

3. Vai trò của Hội đồng chính sách, các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nghị định.

- Nâng cao vai trò của từng thành viên trong Hội đồng chính sách xã, gắn trách nhiệm cụ thể hơn cho từng thành viên trong Hội đồng nhằm triển khai thực hiện tốt nhất các nội dung trong nghị định.

- Đề cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

4. Phát huy vai trò tham mưu và tổ chức thực hiện của HĐCS, cán bộ thôn.

- Gắn trách nhiệm để phát huy tốt hơn vai trò tham mưu và tổ chức thực hiện của Hội đồng chính sách.

- Triển khai cụ thể các hướng dẫn, quy định của các cấp đến từng cán bộ thôn, phát huy vai trò của cán bộ thôn trong việc thực hiện các nội dung của nghị định, đảm bảo phát huy, nâng cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ thôn, xác định cán bộ các thôn là cánh tay nối dài của cấp ủy, chính quyền địa phương.

V. Những kiến nghị đề xuất:

1. Đề nghị các ban ngành huyện tiếp tục quan tâm, cần tạo điều kiện hơn nữa, thiết thực tới đời sống an sinh của Cựu chiến binh như ngày lễ, Ngày truyền thống của Hội.

2. Đề nghị Huyện đội sớm giải quyết các hồ sơ thuộc chế độ 62 còn tồn đọng đảm bảo quyền lợi cho Cựu chiến binh.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Hoàng Kim về việc thực hiện Nghị định 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ; Nghị định 157/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 150/2006 về “ Quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh Việt Nam”; Thông tư số 03/2020/TT-BLĐTBXH của Bộ lao động – TBXH về chính sách người có công đối với Cựu chiến binh. Kính mong được sự quan tâm tạo điều kiện của Các ban ngành đoàn thể, Hội cựu chiến binh huyện và sự góp ý của đoàn giám sát Hội cựu chiến binh huyện Hoàng Hóa./.

Nơi nhận:

- Hội CCB huyện(b/c);
- TT Đảng ủy – HĐND – MTTQ (b/c);
- Chủ tịch, P.CT UBND xã(b/c);
- Hội đồng CS xã (t/h);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Quang Thành